

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Đa H và chị Hà Thị L;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 07/08/2025 về việc yêu cầu ly hôn, nuôi con của anh Nguyễn Đa H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 8 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải là anh Nguyễn Đa H, sinh năm 1992 và chị Hà Thị L, sinh năm 1992, cùng có nơi thường trú tại: thôn H, xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 8 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 8 năm 2025, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Nguyễn Đa H và chị Hà Thị L thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh H và chị L có 03 (ba) con chung là Nguyễn Hoàng L1, sinh ngày 23/7/2014; Nguyễn Hà Anh T, sinh ngày 17/5/2021 và Nguyễn Hà Bảo C, sinh ngày 24/12/2022. Các bên thống nhất anh H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Hà Anh T và

Nguyễn Hà Bảo C đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Hoàng L1 đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Việc cấp dưỡng nuôi con các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- ***Về tài sản chung***: các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về khoản nợ chung***: không có.

- ***Về các vấn đề khác***: không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 6 - Quảng Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
- UBND xã Quảng Đức, tỉnh Quảng Ninh;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Chí Mạnh